

BỆNH VIỆN

NHI ĐỒNG THÀNH PHỐ

CITY CHILDREN'S HOSPITAL, HO CHI MINH CITY - VIETNAM



VIÊM TIỂU PHẾ QUẢN



Chẩn đoán	THÔNG TIN CẦN BIẾT	Có	Không
Viêm tiểu phế quản nhẹ	<p>Triệu chứng:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Tinh táo, bú tốt.2. Nhịp thở < 50 lần/phút.3. SpO2 > 95% với khí trời.4. Không có các yếu tố nguy cơ. <p>Điều trị và theo dõi</p> <ol style="list-style-type: none">1. Điều trị triệu chứng2. Hạ sốt khi cần3. Dẫn dò dấu hiệu nặng		

<p>Viêm tiểu phế quản trung bình</p>	<p>Triệu chứng:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tỉnh táo, bú kém. 2. Co lõm ngực. 3. Nhịp thở 50 - 70 lần/phút. 4. SpO2 92- 95% với khí trời. <p>Xét nghiệm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Xét nghiệm máu 2. Xquang ngực thẳng <p>Điều trị và theo dõi</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hút đàm mũi miệng 2. Phun khí dung 3. Kháng sinh khi cần 4. Vật lý trị liệu 		
<p>Viêm tiểu phế quản nặng</p>	<p>Triệu chứng:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bứt rứt, kích thích, li bì, 2. Bỏ bú 3. Thở nhanh > 70 lần/phút. 4. Có cơn ngừng thở 5. Tím. 6. Rên rì. 7. Co lõm ngực nặng. 8. SpO2 < 92% với khí trời. <p>Xét nghiệm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Xquang ngực thẳng 2. Xét nghiệm máu <p>Điều trị và theo dõi</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hút đàm mũi miệng 2. Hỗ trợ hô hấp: oxy canuala, NCPAP,.. 3. Phun khí dung 4. Kháng sinh 5. Vật lý trị liệu 6. Dẫn dò dấu hiệu nặng 		